

SHREE DIM JANATA SECONDARY SCHOOL

3ANDI MUNICIPALITY WARD NO-16, PARWANIPUR,SARI

GRADE LEDGER

CLASS : 7
EXAM YEAR : 2080
TERM : ANNUAL

DATE 2080-12-25

SN	CLASS	SBL NO	STUDENT'NAME	NEPALI(EX)			ENGLISH(EX)			MATHEMATICS(EX)			SCIENCE & TECHNOLOGY(EX)			SOCIAL STUDIES(EX)			PHYSICAL AND CREATIVE ARTS			OPT-COMPUTER			GPA	NG(EX)	NG(IN)	ABS	RGD NO
				EX	IN	FG	EX	IN	FG	EX	IN	FG	EX	IN	FG	EX	IN	FG	EX	IN	FG	EX	IN	FG					
1	7	7037	Yuna Maya Bomjan	C	A	B	B	A+	B+	D	A	C+	C+	B	C+	A+	A	A	B	A	B+	D	A	C+	3	0	0	0	
2	7	7038	Yunisha Bohara	C	B	C+	C+	A+	B+	NG	B+	D	D	B	C	B+	B	B	C	A	B	D	A	C+	2.525	1	0	0	
3	7	7001	Aaushma Khadka	C+	B+	B	B+	A+	A	NG	B+	D	D	B	C	B+	C+	B	C	B+	C+	NG	A	D	2.5	2	0	0	
4	7	7036	Swostika Thami	C+	B+	B	C+	A+	B+	NG	B+	D	C	B	C+	C+	C	C	C	A	B	NG	A	D	2.394	2	0	0	
5	7	7033	Sumina Waiba	C+	C	C	B+	A+	A	NG	B+	D	C	B	C+	C	C	C	C+	A	B	NG	A	D	2.35	2	0	0	
6	7	7017	Nisa Thing	C+	B+	B	C+	A+	B+	NG	B+	D	NG	C+	NG	B	B	B	C	A	B	NG	B+	D	2.275	3	0	0	
7	7	7028	Sonu Maya Yonjan	C	C+	C	C	A+	B	NG	B+	D	NG	C+	NG	C	C	C	C	B+	C+	NG	B+	D	2.006	3	0	0	
8	7	7010	Bipasa Ghalan	D	C	D	B	A+	B+	NG	B+	D	NG	C	NG	B	C+	C+	C	B+	C+	NG	C	NG	1.994	3	0	0	
9	7	7016	Nir Maya Moktan	NG	C	NG	C	A+	B	NG	B+	D	D	B	C	C	C	C	C	C+	C	NG	C	NG	1.863	3	0	0	
10	7	7004	Anjana Lo	NG	C+	NG	C	A+	B	NG	B+	D	NG	C	NG	C	C	C	C	B+	C+	NG	A+	C	1.869	4	0	0	
11	7	7025	Samjhana Waiba	D	B	C	NG	A+	C	NG	B+	D	NG	C+	NG	C	C	C	C	A	B	NG	B+	D	1.869	4	0	0	
12	7	7027	Soni Kumari Syangtan	NG	C+	NG	D	A+	B	NG	B+	D	NG	C+	NG	C	C	C	C	A	B	NG	B+	D	1.838	4	0	0	
13	7	7011	Karun Yonjan	NG	C	NG	C	A+	B	NG	B+	D	NG	C	NG	C	C	C	C	B+	C+	NG	A	D	1.813	4	0	0	
14	7	7008	Bibek Syangtan	NG	C+	NG	C	A+	B	NG	B+	D	NG	C	NG	C	C	C	C	A	B	NG	C+	NG	1.788	4	0	0	
15	7	7035	Sushila Thing	NG	C+	NG	NG	A+	C	NG	B+	D	D	B	C	C	C	C	C	B	C+	NG	C+	NG	1.781	4	0	0	
16	7	7026	Shashi Kumari Syangbo	D	C	D	NG	A+	C	NG	B+	D	NG	C	NG	C	C	C	C	B	C+	NG	B+	D	1.738	4	0	0	
17	7	7005	Anju Gole	NG	C+	NG	C	A+	B	NG	B	NG	NG	C	NG	C	C	C	C	B	C+	NG	C+	NG	1.719	4	0	0	
18	7	7003	Amisha Kumari Jimba	NG	C	NG	C	A+	B	NG	B+	D	NG	C	NG	C	C	C	C	B+	C+	NG	C	NG	1.713	4	0	0	
19	7	7007	Bardan Torlange	NG	C	NG	C	A+	B	NG	B+	D	NG	C	NG	C	C	C	C	B+	C+	NG	C	NG	1.713	4	0	0	
20	7	7018	Nisha Bhlon	NG	C	NG	C	A+	B	NG	A	D	NG	C+	NG	C	C	C	NG	B	NG	NG	C+	NG	1.688	5	0	0	
21	7	7020	Rejina Waiba	NG	C	NG	NG	A+	C	NG	B+	D	NG	C	NG	C	C	C	C	A	B	NG	B+	D	1.65	5	0	0	
22	7	7014	Nainaa Gole	NG	C+	NG	NG	A+	C	NG	B+	D	NG	C	NG	C	C	C	C	A	B	NG	C+	NG	1.631	5	0	0	
23	7	7024	Sachin Bhujel	NG	C	NG	NG	A+	C	NG	B+	D	NG	C+	NG	C	C	C	C	A	B	NG	C	NG	1.606	5	0	0	
24	7	7013	Manav Waiba	NG	C	NG	NG	A+	C	NG	B+	D	NG	C	NG	C	C	C	C	A	B	NG	C+	NG	✖1.6	5	0	0	
25	7	7015	Nima Dorje Bholan	NG	C	NG	NG	A+	C	NG	B+	D	NG	C+	NG	C	C	C	C	B+	C+	NG	C	NG	✖1.588	5	0	0	
26	7	7023	Rojit Khadka	NG	C	NG	NG	A+	C	NG	B+	D	NG	C+	NG	C	C	C	C	B+	C+	NG	C	NG	✖1.588	5	0	0	
27	7	7002	Abinash Thami	NG	C	NG	NG	A+	C	NG	B+	D	NG	C	NG	C	C	C	C	B+	C+	NG	C+	NG	✖1.581	5	0	0	
28	7	7006	Ayush Kumar Thokar	NG	C	NG	NG	A+	C	NG	B	NG	NG	C	NG	C+	C	C	C	B+	C+	NG	C+	NG	✖1.581	5	0	0	
29	7	7031	Sujita Waiba B	NG	C	NG	NG	A+	C	NG	B+	D	NG	C	NG	C	C	C	C	A	B	NG	C	NG	✖1.575	5	0	0	
30	7	7029	Sujita Majhi	NG	C	NG	NG	A+	C	NG	B+	D	NG	C	NG	C	C	C	C	B	C+	NG	C+	NG	✖1.563	5	0	0	
31	7	7030	Sujita Waiba	NG	C	NG	NG	A+	C	NG	B	NG	NG	C	NG	C	C	C	C	A	B	NG	C	NG	✖1.544	5	0	0	
32	7	7021	Resu Thokar	NG	C	NG	NG	A+	C	NG	B+	D	NG	C	NG	C	C	C	C	B	C+	NG	C	NG	✖1.538	5	0	0	
33	7	7034	Sunil Kumar Yadav	NG	C+	NG	NG	A+	C	NG	B+	D	NG	C+	NG	C	C	C	NG	C	NG	NG	C+	NG	✖1.494	6	0	0	
34	7	7012	Krish Karki	NG	NG	*	NG	A+	C	NG	B+	D	NG	C	NG	C	C	C	C	B	C+	NG	B+	D	✖1.456	5	1	0	
35	7	7032	Sukuman Waiba	NG	NG	*	NG	A+	C	NG	B+	D	NG	C	NG	C	C	C	C	B+	C+	NG	C+	NG	✖1.425	5	1	0	

36	7	7009	Binod Syangtan	NG	NG	*	NG	A+	C	NG	B	NG	NG	C	NG	C	C	C	C	A	B	NG	C	NG	X 1.388	5	1	0
37	7	7022	Rinu Kumari Pariyar	NG	NG	*	NG	A+	C	NG	B	NG	NG	C+	NG	C	C	C	C	B	C+	NG	C	NG	X 1.381	5	1	0
38	7	7019	Rahul Rokka	NG	NG	*	NG	A+	C	NG	B+	D	NG	C	NG	C	C	C	NG	B	NG	NG	C	NG	X 1.288	6	1	0